

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2014, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Bước sang năm thứ 12 kể từ ngày thành lập và trải qua gần 8 năm hoạt động với mô hình Công ty cổ phần, Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP ((tiền thân là Công ty Phân đạm và Hóa chất Dầu khí) ngày càng lớn mạnh, phát triển và kết tinh những giá trị bền vững. Kế thừa và phát huy kinh nghiệm, nguồn nhân lực cùng với những thay đổi phù hợp về mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành, năm 2014, PVFCCo. tiếp tục đạt được kết quả ấn tượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành mục tiêu phát triển thương hiệu, từng bước nâng cao vị thế cạnh tranh trên thị trường sản xuất - kinh doanh phân bón, hóa chất trong và ngoài nước; tạo được sự yên tâm và gắn bó lâu dài đối với CBCNV trong Tổng Công ty; khẳng định tính đúng đắn, phù hợp trong chiến lược kinh doanh tạo tiền đề cho sự phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn tới.

Để đạt được bước tiến trong năm 2014 Tổng công ty đã tận dụng những thuận lợi và khắc phục những khó khăn, chủ yếu như sau:

➤ **Thuận lợi**

- PVFCCo luôn nhận được sự hỗ trợ từ Quý Cổ đông, các đơn vị trong Ngành và các Bộ Ngành có liên quan.
- Chất lượng và thương hiệu Đạm Phú Mỹ luôn tạo được uy tín đối với bà con nông dân/ người tiêu dùng trên khắp các vùng miền trong cả nước.
- Hệ thống phân phối đạm được triển khai sâu, rộng đến các vùng tiêu thụ.
- Nguồn khí đầu vào đáp ứng đủ cho công suất hoạt động tối đa Nhà máy Đạm Phú Mỹ.
- Nguồn vốn được đảm bảo đủ và kịp thời cho hoạt động sản xuất và kinh doanh.
- Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty được sắp xếp hợp lý. Các phòng ban nghiệp vụ hoạt động theo quy chế phân cấp tổ chức và điều hành một cách rõ ràng. Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung phù hợp với hoạt động của Tổng Công ty theo từng thời kỳ.
- Đội ngũ cán bộ nhân viên Tổng Công ty có năng lực, kinh nghiệm và đang dần được trẻ hóa, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong môi trường sản xuất kinh doanh cạnh tranh.
- Truyền thống đoàn kết, lao động sáng tạo, sự nỗ lực cống hiến của toàn thể CBCNV Tổng Công ty.

➤ **Khó khăn**

- Dự báo giá dầu thô giảm -> nhu cầu nhiên liệu sinh học giảm -> sản xuất nông sản giảm -> nhu cầu phân bón giảm; giá hóa chất giảm.
- Cạnh tranh ngày càng gay gắt; Cung urê tiếp tục gia tăng (cao hơn cầu)→ giá giảm;
- Chính sách thuế mới từ 01/01/2015: không được khấu trừ thuế VAT đầu vào cho sản xuất, kinh doanh phân bón.
- Máy móc thiết bị già cỗi, hoạt động kém hiệu quả;
- Tỷ giá biến động mạnh -> Khó khăn trong kinh doanh phân bón nhập khẩu.

- Hàng giả và kém chất lượng trên thị trường phân bón chưa được kiểm soát chặt chẽ.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

Trước bối cảnh nêu trên, Tổng công ty đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp, xây dựng các chương trình hành động nhằm phát huy các lợi thế, khắc phục khó khăn và đạt được các kết quả như sau:

1. Các chỉ tiêu SX-KD đạt được

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ so với năm 2013 (%)	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Sản lượng sản xuất						
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	822	800	850	103%	106%
-	Bao bì	Triệu bao	44	46	49,6	113%	108%
2	Sản lượng phân bón nhập khẩu	Nghìn tấn	137	192	143,7	105%	75%
3	Sản lượng kinh doanh						
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	835	800	843	101%	105%
-	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	362	330	380	105%	115%
-	Hóa chất	Nghìn tấn	5,3	4,2	3,8	72%	90%
-	Bao bì	Triệu bao	44	46	49,5	112%	108%
4	Chỉ tiêu tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)						
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	10.807	8.700	9.972	92%	115%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.468	1.050	1.285	52%	122%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2.142	910	1.134	53%	125%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	602	270	302	50%	112%
5	Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ						
5.1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	9.265	7.103	8.694	94%	122%
	Trong đó: Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.800	3.800	3.800	100%	100%
5.2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.402	7.620	8.001	95%	105%
5.3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2352	968	1.180	50%	122%
5.4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2110	866	1.066	51%	123%
5.5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	56	23	28	51%	123%
5.6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	518	187	214	41%	114%
5.7	Đầu tư						
5.7.1	<i>Tổng mức đầu tư</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>178,38</i>	<i>410</i>	<i>262</i>	<i>147%</i>	<i>64%</i>
	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	85	251	148	174%	59%
	Mua sắm tài sản trang thiết bị	Tỷ đồng	58,24	130	85	147%	65%
	Đầu tư góp vốn	Tỷ đồng	35,14	29	29	81%	100%
5.7.2	<i>Nguồn vốn đầu tư</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>178,35</i>	<i>410</i>	<i>262</i>	<i>147%</i>	<i>64%</i>

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ so với năm 2013 (%)	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	178,35	352	262	147%	74%
	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	-	58	-		-

2. Công tác quản lý sản xuất:

- Nhà máy Đạm Phú Mỹ và Nhà máy Bao bì đạm Phú Mỹ vận hành an toàn, ổn định.
- Công tác bảo dưỡng có những tiến bộ mới: Thay đổi phương thức từ sửa chữa đột xuất sang bảo dưỡng có kế hoạch; thực hiện tốt công tác bảo dưỡng định kỳ, bảo dưỡng phòng ngừa đối với các thiết bị trong Nhà máy. Đây là yếu tố quan trọng để giảm thiểu sự cố ngừng máy, đảm bảo sản xuất ổn định, an toàn và hiệu quả.
- Áp dụng các phần mềm tiên tiến trong bảo dưỡng như CMMS, System 1, hỗ trợ đắc lực cho việc quản lý, theo dõi tình trạng thiết bị và chẩn đoán các hư hỏng của thiết bị cũng như hoạt động điều tra sự cố.
- Áp dụng hiệu quả các bộ định mức tiêu hao, dự phòng vật tư tối thiểu trong sản xuất; thường xuyên theo dõi và đánh giá các bộ định mức phù hợp với tình hình sản xuất thực tế của Nhà máy. Tiến hành thu thập tài liệu, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật phục vụ cho việc thực hiện phương án nâng cao chất lượng hạt urê. Lập kế hoạch và thiết lập các mối quan hệ với các nhà cung cấp trong, ngoài nước để chủ động trong công tác cung ứng vật tư và bảo dưỡng Nhà máy.

3. Hoạt động quản lý kinh doanh:

Trước tình hình thị trường thế giới biến động khó lường, thị trường phân bón trong nước cạnh tranh cao, công tác tổ chức kinh doanh của PVFCCo tập trung vào nhiệm vụ giữ vững thị phần, mở rộng thị trường xuất khẩu phân bón, phát triển KD hóa chất, thể hiện cụ thể ở các điểm sau:

- **Công tác thông tin dự báo thị trường:** Thường xuyên cập nhật diễn biến thị trường trong và ngoài nước; tổ chức hệ thống thông tin thông suốt từ Tổng công ty đến từng cán bộ kinh doanh. Việc cập nhật tin tức kịp thời giúp Tổng công ty đưa ra những quyết định phù hợp trong công tác chuẩn bị nguồn hàng và xây dựng giá bán sát giá thị trường.
- **Tổ chức/phối hợp tổ chức/tham dự hội nghị, hội thảo chuyên đề** nhằm cập nhật, trao đổi thông tin và huy động trí tuệ tập thể trong quản lý hoạt động kinh doanh, PVFCCo cũng đã tổ chức/phối hợp tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo (hội nghị về công tác kinh doanh, thương hiệu, hội thảo về công tác thông tin thị trường, Hội nghị của IFA, ...). Kết quả các hội nghị, hội thảo đã góp phần quan trọng trong hoạt động quảng bá sản phẩm, hình ảnh của PVFCCo. ở thị trường trong và ngoài nước, là cơ sở giúp Tổng Công ty hoàn thiện các phương án, chiến lược kinh doanh.
- **Củng cố, phát triển Hệ thống phân phối:** Tiếp tục giữ vững và mở rộng mạng lưới phân phối phân bón trong nước, đồng thời từng bước xây dựng và mở rộng hệ thống phân phối tại thị trường nước ngoài..

Kết quả đánh giá đại lý theo quy định của PVFCCo. đối với Hệ thống đại lý/cửa hàng tại thời điểm này như sau:

Tiêu chí	Đại lý, cửa hàng cấp 1	Cửa hàng PB&HC Dầu khí	Cửa hàng cấp 2
Số lượng	101	10	3.060

➤ **Công tác điều độ:** Với kế hoạch được xây dựng đầu năm và điều chỉnh theo nhu cầu thị trường, Tổng công ty luôn chủ động trong công tác điều chuyển hàng phù hợp với yêu cầu thực tế của mùa vụ tại từng vùng miền, đảm bảo tính hợp lý trong kinh doanh đón đầu cơ hội và góp phần cùng nhà SX NK phân bón trong nước điều tiết thị trường.

➤ **Kinh doanh XNK phân bón**

- *Nhập khẩu:* Năm 2014 TCT nhập khẩu 143.739 tấn phân bón các loại trong nước còn thiếu hụt (Kali, SA, DAP...).

- *Xuất khẩu:* Tăng cường hợp tác với các đối tác kinh doanh phân bón quốc tế nhằm phát triển/chuẩn bị cho việc xuất khẩu các sản phẩm phân bón của PVFCCo năm 2015.

Năm 2014, PVFCCo. xuất khẩu 25.718 tấn urê Phú Mỹ –đạt 51% KH, Tuy sản lượng XK không đạt KH nhưng TCT đã tiến được một bước trong việc mở rộng thị trường, đa dạng phương thức xuất khẩu, tiêu biểu :

+ *Xuất khẩu lô hàng đầu tiên sang thị trường Myanmar an toàn và đúng tiến độ.*

+ *Lần đầu tiên xuất khẩu 500 tấn sang thị trường New Zealand, và 378 tấn sang thị trường Jordan theo hình thức đóng bao Jumbo.*

➤ **Từng bước khẳng định vị thế trong sản xuất hóa chất, hóa phẩm dầu khí:** Bằng việc đưa Xưởng phối trộn hóa chất dầu khí đi vào hoạt động thương mại cung cấp đa dạng hóa phẩm hóa chất phục vụ thăm dò, khai thác, chế biến dầu khí mà trước đây VN phải nhập khẩu 100% và các sản phẩm này được các đối tác như Biên Đông JOC, Hoàng Long JOC, Hoàng Vũ JOC, Lam Sơn JOC,đánh giá cao không kém sản phẩm của các nước phương Tây, song song đó là việc PVFCCo tiến hành xây dựng NM hóa chất UFC85 15 ngàn tấn/năm đã khẳng định sự phát triển vượt bậc trong lĩnh vực hóa chất của TCT trong năm 2014.

↪ **Đánh giá:** Các hoạt động quản lý SXKD được tổ chức/thực hiện đồng bộ đã góp phần giúp Tổng công ty đạt kết quả kinh doanh khả quan trong năm 2014, không chỉ thể hiện ở chỉ tiêu doanh số, lợi nhuận mà còn giúp:

✓ Giá cả thị trường được giữ ổn định, kể cả vào những thời điểm cao vụ, giúp người dân chủ động sản xuất.

✓ Chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ kinh doanh trong thời gian tới (thông tin thị trường, kho vận, đa dạng hóa sản phẩm, xây dựng chiến lược...), đặc biệt chuẩn bị điều kiện cho phát triển thị trường hóa chất và thị trường xuất khẩu phân bón.

4. Hoạt động đầu tư XD CB, đầu tư góp vốn:

Năm 2014 trước sự cạnh tranh ngày càng quyết liệt giữa sản phẩm nội địa và hàng hóa nhập khẩu, Tổng công ty cân nhắc và lựa chọn các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực thế mạnh của mình. Các dự án được nghiên cứu đầu tư một cách cẩn trọng để đảm bảo không chỉ hiệu quả kinh tế mà còn nâng cao sự cạnh tranh, giữ vững và phát triển uy tín, thương hiệu sản phẩm SXKD của Tổng công ty.

Các dự án tiêu biểu đã và đang triển khai trong năm 2014:

– Dự án nâng công suất xưởng Amoniac (NH₃) và xây dựng nhà máy sản xuất phân NPK công nghệ hóa học: Đây là dự án gồm 2 gói thầu chính là nâng công suất xưởng

NH₃ tại Nhà máy đạm Phú Mỹ, tăng thêm 90.000 tấn/năm (tăng 20% công suất hiện có) và xây dựng Nhà máy sản xuất 250.000 tấn NPK/năm từ nguồn NH₃ bằng công nghệ hóa học. Tổng mức đầu tư dự kiến gần 5.000 tỷ đồng. Đây là một dự án mang tính khả thi cao trong điều kiện nhu cầu thị trường NPK trong nước mỗi năm cần hơn 2 triệu tấn nhưng sản xuất sản phẩm chất lượng cao, công nghệ hiện đại mới chỉ đáp ứng khoảng 5 – 10%. Vào cuối quý IV/2014 Tổng công ty tiến hành đánh giá Hồ sơ dự thầu của các nhà thầu về 2 gói thầu chính. Dự án sẽ được triển khai trong năm 2015 và hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2017.

- Dự án xưởng sản xuất hóa chất UFC85/Formaldehyde công suất thiết kế 15.000 tấn/năm, tổng mức đầu tư là 497 tỷ đồng. UFC85 là một phụ gia quan trọng trong quá trình sản xuất urê. Hiện tại trong nước chưa có nhà cung ứng nào cho sản phẩm này. Đây là loại hợp chất làm tăng độ cứng, bền và giảm mật của sản phẩm, qua đó, giúp cho sản phẩm Đạm Phú Mỹ dẻo dai hơn trong quá trình vận chuyển, đảm bảo chất lượng đến tận tay người tiêu dùng.

Hiện dự án đang được thi công và dự kiến hoàn thành trong năm 2016 - Tổng công ty sẽ là nhà sản xuất trong nước đầu tiên cung ứng sản phẩm này.

- Dự án sản xuất Ôxy già (H₂O₂) công suất thiết kế 30.000 tấn/năm, với tổng mức đầu tư là 438 tỷ đồng. Đây là một hóa chất được sử dụng vào trong nhiều khâu sản xuất công nghiệp nhất là thị trường công nghiệp giấy và nhuộm. PVFCCo đã triển khai đấu thầu lựa chọn nhà thầu EPC để triển khai, tuy nhiên do tình hình kinh tế trong nước chưa thuận lợi, PVFCCo ưu tiên triển khai các dự án có sản phẩm hỗ trợ urê, NPK Phú Mỹ để tăng cường năng lực cạnh tranh trên thị trường, phù hợp với giai đoạn tái cấu trúc doanh nghiệp và tập trung đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chính, cốt lõi. Dự án sẽ được tái khởi động lại tại thời điểm thuận lợi.
- Dự án sản xuất Nitrat Amon (NH₄NO₃) Amoniac (NH₃) hợp tác góp vốn giữa Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí, Tổng công ty Khí Việt Nam, Công ty Vật tư Công nghiệp Quốc phòng (GAET). Sản phẩm chính của dự án là Nitrat Amon (NH₄NO₃) Amoniac (NH₃), hợp chất quan trọng trong công nghiệp quốc phòng. Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương tại Văn bản số 741/TTg-KTN ngày 31/05/2012. Đây là một dự án lớn, phức tạp nhưng mang lại hiệu quả kinh tế cũng như đóng góp đáng kể vào công cuộc xây dựng đất nước và quốc phòng toàn dân. Hiện các bên liên quan đang lập báo cáo sơ bộ của dự án, dự án đang trong quá trình lựa chọn địa điểm, thu xếp nguồn khí tự nhiên nguyên liệu.
- **Các DA đưa vào sử dụng:** DA đầu tư Hệ thống đóng bao Jumbo; DA Hội trường, nhà truyền thống, thư viện, phòng đào tạo chuyên ngành; Kho Ninh Thuận.

5. Các hoạt động quản lý khác:

- **Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:** Thực hiện công tác đổi mới doanh nghiệp, sắp xếp hợp lý các nguồn lực theo nguyên tắc tập trung vào những lĩnh vực chủ yếu phù hợp với chức năng nhiệm vụ và thế mạnh của từng đơn vị trong PVFCCo. Niêm yết cổ phiếu của PVFCCo SE lên sàn GDCK trong quý I/2015. Cổ phiếu của các công ty còn lại sẽ lên sàn ngay sau khi hội đủ điều kiện.

Song song với tái cơ cấu mạnh mẽ tại công ty con thì tại công ty Mẹ PVFCCo cũng thực hiện quyết liệt việc sắp xếp lại bộ máy hoạt động theo hướng tinh giản, giảm bớt cấp quản lý trung gian nâng cao hiệu quả bộ máy điều hành, đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của TCT.

- **Công tác nhân sự:** PVFCCo luôn chú trọng xây dựng đội ngũ CBCNV đáp ứng yêu

cầu quản lý, sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển của Tổng Công ty. Tính đến 31/12/2014, tổng số lao động trong toàn Tổng công ty là 1.950 người- phần lớn có trình độ cao, góp phần vào thành công của Tổng Công ty thời gian qua.

➤ **Công tác tiền lương và chế độ chính sách:**

- Dự án cải tiến chính sách tiền lương và Dự án KPI đã được triển khai quyết liệt và cơ bản hoàn thành theo kế hoạch tiến độ và khối lượng công việc đề ra (hoàn thành ban hành từ điển năng lực, khung năng lực, qui định đánh giá năng lực; hoàn thành xây dựng phần mềm đánh giá năng lực cá nhân, đánh giá KPI; xây dựng hệ thống tiêu chí đo lường đánh giá hiệu quả công việc; hoàn thành xây dựng hệ thống thang bảng lương, Quy chế lương mới, phân nhóm lương cho các chức danh). Tháng 1.2015 triển khai đánh giá năng lực cá nhân và áp dụng chuyển xếp lương mới.

Rà soát, cập nhật ban hành: “quy định chức danh chuyên gia”; quy hoạch chuyên gia, công nhân lành nghề; xét chọn và đánh giá công nhận 21 chuyên gia.

Năm 2014, thu nhập của người lao động được TCT duy trì ổn định.

➤ *Nhìn chung, các chính sách đã và đang thực hiện thể hiện sự quan tâm cao nhất của doanh nghiệp đến lợi ích của người lao động trong khuôn khổ của Pháp luật hiện hành nhằm động viên, khích lệ người lao động phát huy sáng tạo trong lao động sản xuất xây dựng TCT ngày càng phát triển, đồng thời, chọn Tổng Công ty là nơi gắn bó lâu dài.*

➤ **Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động** được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động ngày càng được nâng cao bằng nhiều biện pháp thiết thực, phù hợp với từng đối tượng:

- Đối với khối Văn phòng được bố trí nơi làm việc thuận lợi, phù hợp.
- Đối với khối sản xuất đặc biệt là Nhà máy Đạm Phú Mỹ, Tổng công ty đã đầu tư trang bị các hệ thống, công cụ làm việc và sinh hoạt tiện lợi đảm bảo an toàn là trên hết. Tại nhà máy Đạm Phú Mỹ luôn duy trì hoạt động của trạm y tế, xe cứu thương, đội phòng cháy chữa cháy với lực lượng đông đủ, trang bị xe chữa cháy hiện đại, diễn tập thường xuyên để chủ động trong các sự cố phát sinh (nếu có), trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động tùy theo yêu cầu của từng vị trí chức danh công việc.
- Người lao động trong Tổng công ty đều được khám sức khỏe định kỳ hàng năm, được Tổng công ty mua Bảo hiểm tai nạn con người, bảo hiểm có dịch vụ BH trách nhiệm cao giúp CBCNV an tâm về chế độ chăm sóc sức khỏe. Ngoài ra TCT đã mở rộng thêm công tác tiêm phòng một số bệnh dịch nguy hiểm. Xây dựng quy trình phương án phòng chống, ứng cứu tình huống dịch bệnh. Thông báo, thông tin kiến thức liên quan đến các dịch bệnh nguy hiểm có nguy cơ lây nhiễm để CBCNV phòng tránh.

➤ Các nghề, chức danh thuộc nhóm nghề độc hại, nặng nhọc ngoài phụ cấp độc hại, còn thực hiện chế độ bồi dưỡng hiện vật trực tiếp trong ca làm việc nhằm nâng sức khỏe và hạn chế tới mức thấp nhất của yếu tố độc hại trong quá trình làm việc.

➤ **Công tác đào tạo và đào tạo lại nghề cho người lao động:**

- Năm 2014, TCT đã tổ chức đào tạo cho 9.516 lượt người; Tổng chi phí đào tạo thực hiện cả năm 2014 là 16,26 tỷ đồng- bình quân chi phí đào tạo 8,4 triệu đồng/người/năm. Đây là năm mà công tác đào tạo được Lãnh đạo TCT hết sức quan tâm với chủ trương đầu tư một cách có hiệu quả cho nguồn nhân lực đáp ứng kịp thời quy mô phát triển của TCT.

➤ **Công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học & công nghệ:**

- Các kỹ sư đang làm việc tại Nhà máy đạm Phú Mỹ đã sử dụng thành thạo các công cụ tiên tiến phục vụ cho vận hành, bảo dưỡng và quản lý thiết bị.
- Tổng công ty đã xây dựng Chiến lược bảo dưỡng Nhà máy theo hướng dài hạn, ứng dụng những phương thức quản lý bảo dưỡng hiện đại.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, phát huy sáng kiến hợp lý hóa: Trong năm, Hoàn thành công nhận sáng kiến cho phần mềm tối ưu hóa lợi nhuận khi tải Urê, NH₃ thay đổi và sáng kiến Niên giám thống kê. Đã hoàn thành và nghiệm thu Đề tài tối ưu hóa lò hơi của Nhà máy ĐPM.
- Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ ứng dụng như: nghiên cứu kết hợp phân bón+thuốc diệt ốc bươu vàng, bao Jumbo,...
- Triển khai hệ thống ERP nhằm tăng cường công cụ quản lý hoạt động của TCT: Vận hành hệ thống ERP giai đoạn 1 (phân hệ logistic và Tài chính - kế toán). Hiện TCT đưa hệ thống ERP chuyển sang giai đoạn bảo hành, đồng thời rà soát quy trình nghiệp vụ và hệ thống báo cáo nhằm giúp hệ thống hoạt động hiệu quả, đồng thời triển khai giai đoạn 2- phân hệ Kế hoạch-Ngân sách và phân hệ Quản lý sản xuất cho 02 nhà máy sản xuất là Nhà máy Đạm Phú Mỹ và Nhà máy bao bì Đạm Phú Mỹ.

➤ **Công tác nghiên cứu phát triển và dịch vụ kỹ thuật**

Triển khai việc nghiên cứu sản xuất phát triển các sản phẩm: (i) Urê chuyên dùng theo công nghệ thùng quay gia tốc (HSDG); (ii) Urê chậm tan bằng màng bọc polymer; và (iii) nghiên cứu khả năng kinh doanh của sản phẩm Urê kết hợp Axit Humic.

Đã triển khai 2 nghiên cứu liên quan đến NPK và NPK+TE trên cây cà phê và cao su và đạt kết quả phân bón chuyên dùng có thể ứng dụng vào sản xuất kinh doanh.

Sản phẩm hỗn hợp hữu cơ-vô cơ kết hợp trung vi lượng: đã triển khai thành công việc sản xuất thử nghiệm, phân tích đánh giá và thí nghiệm hiệu quả dòng sản phẩm khoáng hữu cơ và hoàn thành đề án sản xuất kinh doanh thử nghiệm sản phẩm mới này.

Nghiên cứu phân bón hòa tan chuyên dụng cho cây hồ tiêu, kết hợp hệ thống tưới, dự kiến hoàn thành nghiên cứu vào quý 1/2015 và sau đó sẽ khảo nghiệm và thương mại hóa sản phẩm.

Nghiên cứu phân bón từ phế phẩm nông nghiệp dự kiến hoàn thành vào quý 1/2015.

Nghiên cứu phát triển các sản phẩm hóa chất: Silica vô định hình, MEG sinh học, chiết xuất axit humic, bio-oil, nghiên cứu khả năng tận dụng các phế phẩm từ NM lọc dầu...

➤ **Hoạt động xây dựng thương hiệu, tiếp thị truyền thông:** Bên cạnh việc thực hiện quảng bá hình ảnh, thông tin về Tổng Công ty và sản phẩm cung ứng theo phương thức truyền thông, PVFCCo còn triển khai các đề án chăm sóc khách hàng, đưa vật phẩm quà tặng đến tận tay bà con nông dân. Tổng Công ty đã xây dựng 10 cửa hàng theo hệ thống riêng tại các vùng miền nhằm giúp người tiêu dùng so sánh, kiểm chứng sản phẩm do Tổng Công ty cung cấp với mục tiêu chống hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng.

Năm 2014, Tổng Công ty tiếp tục đẩy mạnh triển khai các hoạt động tiếp thị truyền thông theo phương châm: sáng tạo – hiệu quả, hướng đến khách hàng, phù hợp với đặc thù từng vùng miền, mùa vụ và đối tượng. Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng chủ động cung cấp thông tin cho thị trường, cho đối tác cũng như các nhà nhập khẩu, để

tạo điều kiện cho các đơn vị kinh doanh chuẩn bị nguồn hàng đáp ứng nhu cầu mùa vụ.

- **Công tác An toàn - Môi trường:** Đây là vấn đề luôn được PVFCCo. đặt lên hàng đầu. Tổng Công ty đã tiến hành lập biểu đồ các thông số môi trường chính để theo dõi tình hình quan trắc môi trường của Nhà máy và các Công ty thành viên, đảm bảo môi trường tại các Nhà máy và các khu vực xung quanh luôn đạt các tiêu chuẩn quy định trong giấy phép đã đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước. Trong năm, không xảy ra sự cố nào làm ảnh hưởng tới con người, hoạt động sản xuất kinh doanh. Công tác an ninh, phòng chống cháy nổ luôn được coi trọng và tăng cường trong toàn TCT.
- **Xây dựng văn hóa doanh nghiệp:** Trên cơ sở xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo tiêu chí “Chuyên nghiệp-Hiệu quả; Năng động-Sáng tạo; Khát vọng-Vươn xa; Trách nhiệm-Sẻ chia” PVFCCo. thường xuyên/định kỳ tổ chức các hoạt động vì cộng đồng; tổ chức Hiến máu nhân đạo; Các hoạt động vì người nghèo; Tổ chức lớp học/nói chuyện về văn hóa doanh nghiệp để CBCNV hưởng ứng thực hiện/bổ sung hoàn thiện.

↳ Với việc xác định rõ tầm quan trọng của văn hóa doanh nghiệp trong sự phát triển bền vững của Tổng công ty, Tổng công ty tổ chức thực hiện VH PVFCCo với nhiều hình thức khác nhau, lôi cuốn Người lao động tự giác thực hiện. Bước đầu các đơn vị và CBCNV đã thực hiện tích cực các giá trị cốt lõi, chuẩn mực văn hóa PVFCCo. Kết quả, các hoạt động của Tổng công ty dần đi vào nề nếp, chuyên nghiệp, hiệu quả. Ý thức của người lao động được nâng lên; Phương thức làm việc, giải quyết công việc, hội thảo, hội nghị chuyên nghiệp, chất lượng hơn; cơ sở làm việc được ngăn nắp, gọn gàng, xanh, sạch, được các đơn vị trong và ngoài ngành đánh giá cao.

- **Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí:**

- Xác định đây là công tác góp phần hạ giá thành nâng cao sức cạnh tranh cho TCT nên CBCNV luôn tự giác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng một cách thiết thực trên mọi mặt hoạt động của TCT.
- Kết quả năm 2014, không có trường hợp tham nhũng, lãng phí nào xảy ra và tổng số chi phí tiết kiệm ước tính đạt 83,64 tỷ đồng đạt 323% KH năm.

- **Hưởng ứng Cuộc vận động Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam bằng nhiều biện pháp cụ thể, thiết thực:** Xây dựng và áp dụng các bộ định mức góp phần hạ giá thành sản phẩm; Xây dựng mạng lưới kinh doanh sâu rộng đưa sản phẩm chất lượng đến tay người tiêu dùng; Cùng với các nhà sản xuất, kinh doanh phân bón khác tham gia đảm bảo nguồn cung phân đạm, không còn phụ thuộc vào phân đạm nhập khẩu, tạo dựng lòng tin của người tiêu dùng đối với sản phẩm phân đạm Việt Nam...

↳ Có thể nói, năm 2014 là năm mà hoạt động SXKD của TCT đã thực sự theo cơ chế thị trường (cả ở đầu vào và đầu ra) và tiếp tục đạt kết quả cao, việc linh hoạt và thích ứng nhanh chóng với sự thay đổi của thị trường đã thể hiện sự trưởng thành, lớn mạnh của TCT và được minh chứng bằng những thành tựu nổi bật cùng nhiều giải thưởng tiêu biểu như:

- Những thành tựu nổi bật trong năm 2014:

- + Lợi nhuận về đích trước kế hoạch 3 tháng;

- + Doanh thu về đích trước kế hoạch 1 tháng;

- + Hoàn thành kế hoạch SX trước 21 ngày, đánh dấu thành tích 8 năm liên tục vận hành an toàn, ổn định, vượt công suất thiết kế và về đích trước kế hoạch sản lượng

- + **Khẳng định thương hiệu trong lĩnh vực hóa chất:** Xưởng phối trộn hóa chất dầu khí đi vào hoạt động thương mại cung cấp đa dạng hóa phẩm hóa chất phục vụ thăm dò, khai thác, chế biến dầu khí mà trước đây VN phải NK 100%, Tiến hành xây dựng NM hóa chất UFC85 15 ngàn tấn/năm.
- + **Sản phẩm phân bón Phú Mỹ bước đầu đã có chỗ đứng trên thị trường,** Năm 2014 sản lượng KD phân bón thương hiệu Phú Mỹ (ngoài urê) là 139 ngàn tấn tăng gần 370% và doanh thu tăng gần 280% so với năm 2013.
- **Các danh hiệu, giải thưởng tiêu biểu đạt được trong năm 2014:**
 - + ĐPM được công nhận là “Thương hiệu quốc gia 2014” (23/12/2014)
 - + Danh hiệu “Doanh nghiệp vì người lao động” năm 2014 (25/10/2014)
 - + Top 50 công ty niêm yết tốt nhất do Forbes bình chọn (17/10/2014)
 - + Danh hiệu “Doanh nghiệp cổ phần hóa tiêu biểu” (07/08/2014)
 - + Danh hiệu “Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam” do tạp chí Nhịp cầu đầu tư bình chọn (17/06/2014)
 - + Danh hiệu “sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu” năm 2013 (ngày 18/05/2014)
 - + Danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao” (11 năm liên tiếp).
 - + Top 10 doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất
 - + Top 5 doanh nghiệp có hoạt động IR tốt nhất do Nhà đầu tư bình chọn

Có được những thành công trên trong năm 2014 là do có sự đoàn kết nhất trí, tinh thần sáng tạo và phương thức làm việc ngày càng chuyên nghiệp của CBCNV toàn Tổng công ty và đặc biệt là có sự ủng hộ rất lớn từ Quý Cổ đông.

Tuy nhiên, cũng phải nhận thấy rằng trong năm 2014, hoạt động SX - KD của Tổng công ty cũng còn một số hạn chế cần được khắc phục trong thời gian tới, đó là:

- Biên chế còn lớn, bộ máy chưa thực sự tinh gọn.
- Đội ngũ KD tuy đã rất cố gắng nhưng một số còn yếu và thiếu về chuyên môn, kinh nghiệm để phù hợp với thị trường ngày một khó khăn, đối thủ ngày một chuyên nghiệp hơn.
- Cần xây dựng được kênh thông tin thị trường thực sự đầy đủ và thông suốt giữa TCT và các đơn vị (thông tin về sản phẩm, đối thủ...) - kênh quan trọng trong quyết định KD và đầu tư.
- Đầu tư tài chính (LDLK) kém hiệu quả.
- Nhân sự đã dần chuyên nghiệp, tuy nhiên đã xuất hiện hiện tượng trì trệ trong công việc.
- Lực lượng làm công tác ĐTXD đông nhưng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của TCT.
- Cần có những bước đột phá thực sự trong công tác nghiên cứu phát triển.

Các hạn chế trên đây là thách thức không nhỏ mà PVFCCo cần phải khắc phục ngay khi thị trường cạnh tranh ngày càng cao.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

I. Nhận định tình hình

Năm 2015, dự báo kinh tế thế giới tiếp tục khó khăn, diễn biến phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro; thương mại toàn cầu phục hồi chậm, tăng trưởng kinh tế còn thấp. Ở trong nước, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế vẫn còn rất nhiều khó khăn.

Đối với thị trường phân bón trong nước thì năm 2015 được dự báo là năm sẽ không có nhiều biến động. Nguồn cung phân đạm thừa dư thừa khi Nhà máy Đạm Hà Bắc nâng công suất và các Nhà máy hiện có hoạt động ổn định. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của thời tiết nên nhu cầu phân bón cho mùa vụ có khả năng không tăng và không có dấu hiệu tăng bất thường tạo ra những đột phá trong năm. Điều này vừa là cơ hội cũng là thách thức đối với PVFCCo. Để vượt qua thách thức, tiếp tục phát triển, năm 2015 TCT phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ như sau:

II. Mục tiêu

- Sản xuất:

- + Sản xuất 780.000 tấn và tiêu thụ 800.000 tấn đạm Phú Mỹ.
- + Sản xuất và tiêu thụ 55 triệu bao bì các loại.

- Kinh doanh:

- + Giữ vững thị phần urê Phú Mỹ, gia tăng sản phẩm phân bón thương hiệu Phú Mỹ.
- + Phát triển thị trường hóa chất và thị trường xuất khẩu phân bón.
- + Phát triển bền vững hệ thống các đại lý, cửa hàng.

- Đầu tư:

- + Thực hiện đúng tiến độ các dự án trọng điểm: DA xưởng sản xuất UFC85/formaldehyde; Tổ hợp DA Nâng công suất px NH₃ và n/m SX NPK theo công nghệ hóa học theo.
- + Chuẩn bị các dự án chiến lược: DA tổ hợp hóa dầu Miền trung sử dụng khí Cá Voi Xanh; DA Tổ hợp hóa dầu Đông Nam Bộ và dự án nhà máy sản xuất Polystyren.

- Tổ chức:

- + Sắp xếp bộ máy hoạt động ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả.
- + Tiếp tục niêm yết lên sàn GĐCK các công ty con ngay sau khi hội đủ điều kiện.

III. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Triển khai các nhiệm vụ SXKD đảm bảo: An toàn, hiệu quả và tiết kiệm.
2. Vận hành các Nhà máy sản xuất an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm.
3. Thực hiện thành công và đúng tiến độ đợt Bảo dưỡng tổng thể Nhà máy ĐPM.
4. Kinh doanh đảm bảo hiệu quả, phù hợp với lợi ích các nhà đầu tư và lợi ích kinh tế xã hội.
5. Tiếp tục công tác nghiên cứu và đầu tư để thực hiện Chiến lược phát triển sản phẩm công nghệ cao và tập trung vào lĩnh vực chính của TCT.
6. Tiếp tục củng cố thương hiệu Đạm Phú Mỹ trong nước và trong khu vực.

7. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống phân phối đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước, kiểm soát chất lượng phân bón, đồng thời phát triển xây dựng hệ thống phân phối tại các nước có tiềm năng.
8. Tăng cường xuất khẩu urê xá tại Nhà máy và tại các cảng xuất trọng điểm.
9. Đơn đốc triển khai các dự án ĐTXDCB đảm bảo: tiến độ, chất lượng, chi phí và hiệu quả kinh tế của dự án.
10. Luôn theo dõi, cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại PVFCCo cho phù hợp với tình hình thực tế.
11. Thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu TCT; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm thích ứng với môi trường.
12. Tiếp tục thực hiện chương trình ASXH vì cộng đồng.
13. Tiếp tục triển khai Văn hóa PVFCCo cả về chiều rộng và chiều sâu.
14. Thực hiện các chương trình phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, ưu tiên dùng hàng Việt nam,...
15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đại hội đồng cổ đông giao.

IV. Các chỉ tiêu chủ yếu:

1. Kế hoạch sản xuất

- Urê Phú Mỹ : 780.000 tấn.
- Bao bì các loại : 55 triệu bao.

2. Kế hoạch kinh doanh

- Urê Phú Mỹ : 800.000 tấn.
- KD phân bón tự doanh : 339.000 tấn.
- KD hóa chất : 6.510 tấn
- Bao bì các loại : 55 triệu bao.

3. Kế hoạch Tài chính

- Vốn điều lệ : 3.800 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : 9.246 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 928 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 767 tỷ đồng
- Nộp NSNN : 328 tỷ đồng
- Tổng vốn ĐTXD và mua sắm TTB : 1.389 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu KH trên căn cứ theo KH năm 2015 đã được Hội đồng quản trị thông qua. Hội đồng quản trị sẽ xem xét để báo cáo ĐHĐCĐ xem xét thông qua điều chỉnh KH lợi nhuận căn cứ theo tình hình thực tế.

V. Các giải pháp cơ bản để hoàn thành kế hoạch năm 2015

1. Trong sản xuất, kỹ thuật và công nghệ:

- Vận dụng các qui chế, qui định và qui trình để đảm bảo Nhà máy vận hành ổn định, an toàn, sản phẩm đạt chất lượng và công suất cao.
- Áp dụng và kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện bộ định mức tiêu hao nguyên vật liệu, phụ liệu hoá chất; thực hành tiết kiệm tối đa trong sản xuất.
- Tận dụng kinh nghiệm, giảm thiểu tối đa thời gian dừng máy, thời gian bảo dưỡng định kỳ. Chủ động chuẩn bị đủ các chi tiết, vật tư, phụ tùng luôn sẵn sàng cho công tác bảo dưỡng.
- Nghiên cứu đa dạng hoá sản phẩm sản xuất. Cải tiến công nghệ, sáng kiến hợp lý hoá sản xuất, bảo dưỡng tiếp cận theo hướng bảo dưỡng dự phòng.
- Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ vận hành – bảo dưỡng nhà máy theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp.
- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị tại khu vực Nhà máy và các đơn vị cung cấp dịch vụ nhằm đảm bảo cho Nhà máy hoạt động ổn định.

2. Về kinh doanh:

- Phát triển hệ thống kho bãi, hoàn thiện hệ thống phân phối, phương tiện vận chuyển để đảm bảo tính chủ động, linh hoạt trong kinh doanh.
- Tổ chức tốt công tác theo dõi, nắm bắt thông tin thị trường và tình hình tiêu thụ trong nước và quốc tế để có biện pháp điều chỉnh giá bán cho phù hợp.
- Tăng cường công tác dự báo, nghiên cứu, phân tích thị trường phân bón, hóa chất thế giới và trong nước để điều hành sản xuất kinh doanh theo sát sự biến động của thị trường nhằm hạn chế khối lượng tồn kho, ảnh hưởng không tốt đến hiệu quả kinh doanh của Tổng công ty.
- Mở rộng thị trường kinh doanh sản phẩm của PVFCCo sang thị trường các nước trong khu vực. Phát triển sản xuất và kinh doanh hóa chất.
- Đẩy mạnh kinh doanh các sản phẩm mang thương hiệu Phú Mỹ làm tiền đề thương mại cho Nhà máy sản xuất NPK của TCT trong tương lai.
- Duy trì công tác dịch vụ kỹ thuật sử dụng sản phẩm để hỗ trợ bán hàng cho sản phẩm thương hiệu Phú Mỹ tại thị trường trong nước và nước ngoài.

3. Trong ĐTXDCB:

- Tập trung cao độ thực hiện các dự án: DA xưởng sản xuất UFC85/formaldehyde; Tổ hợp DA Nâng công suất px NH₃ và n/m SX NPK theo công nghệ hóa học. Song song đó là chuẩn bị các dự án chiến lược để đầu tư trong tương lai.
- Tăng hiệu quả trong lựa chọn tư vấn lập dự án đầu tư và đàm phán hợp đồng với nhà thầu. Nâng cao năng lực của chủ đầu tư để đáp ứng công việc.

4. Về Tài chính:

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu.
- Ưu tiên nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh. Thu xếp vốn để triển khai các dự án.
- Để tăng hiệu quả sử dụng vốn, TCT sẽ tham gia các dự án đầu tư góp vốn có hiệu quả nhất.

- Tăng cường kiểm soát nội bộ.

5. Về Tổ chức:

- Luôn hoàn thiện bộ máy tổ chức để phù hợp với sự phát triển của TCT, phát huy tối đa nguồn lực của các Công ty con.
- Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV nhằm động viên khuyến khích người lao động sáng tạo trong công việc.
- Tăng cường triển khai các khóa đào tạo nội bộ cho toàn bộ CBCNV trong TCT, giúp tiết kiệm chi phí đào tạo, cũng như trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế công việc của PVFCCo một cách hệ thống, hiệu quả
- Tiếp tục xây dựng, củng cố đội ngũ chuyên gia cả về chất và lượng để đáp ứng các nhu cầu nội bộ của Tổng công ty cũng như vươn ra cung cấp dịch vụ cho bên ngoài.
- Xây dựng và phát triển đội ngũ Công nhân lành nghề.
- Bố trí, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có trong toàn Tổng công ty, không tuyển dụng thêm lao động gián tiếp. Tăng cường quản lý và giám sát chặt chẽ công tác tuyển dụng và sử dụng lao động.
- Tiếp tục cải tiến chính sách tiền lương, trả lương theo chức danh và gắn với kết quả lao động của từng người; khuyến khích lao động có trình độ chuyên môn cao, tay nghề giỏi và có nhiều đóng góp vào kết quả SXKD của TCT.
- Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

6. Môi trường, an toàn, sức khỏe:

- Duy trì sản xuất kinh doanh, đầu tư đa dạng hóa sản phẩm trên nguyên tắc tuân thủ các quy định về môi trường do luật pháp quy định.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của Nhà máy sản xuất, đảm bảo xử lý chất thải theo đúng quy định, chỉ tiêu đăng ký.
- Xây dựng chương trình hành động, kế hoạch bảo hộ lao động và các biện pháp an toàn, vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho CBCNV trong toàn Tổng công ty.
- Giám sát, kiểm tra và lập kế hoạch đánh giá nội bộ định kỳ nhằm duy trì Hệ thống quản lý chất lượng, sức khỏe, an toàn và môi trường.

7. Về Quản lý:

- Hoàn thiện hệ thống các phương tiện quản lý các hoạt động của Tổng công ty để có những quyết sách kịp thời, phù hợp.
- Duy trì hoạt động sản xuất KD an toàn, hiệu quả, công suất cao.
- Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, các giải pháp đã đề ra và có những chỉ đạo phù hợp với từng giai đoạn, từng thị trường.
- Trong kinh doanh, nghiên cứu điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh để đón đầu được thị trường.
- Mở rộng phạm vi kinh doanh, đa dạng hóa sản phẩm để phù hợp với thời kỳ hội nhập mới, đồng thời tạo chỗ đứng vững chắc cho TCT trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Tích cực hợp tác với các đơn vị trong ngành trong việc sử dụng các dịch vụ.
- Công tác mua sắm thực hiện thông qua đấu thầu nhằm tăng tính cạnh tranh và tiết kiệm chi phí cho TCT.
- Thực hiện chương trình phòng chống tham nhũng, lãng phí.

8. Về Truyền thông – Marketing và hoạt động cộng đồng:

- Xây dựng chương trình Truyền thông – Marketing và hoạt động cộng đồng cho năm 2015; tích cực tham gia hoạt động cộng đồng.
- Tăng cường quan hệ hợp tác báo chí – truyền thông, trao đổi thông tin thường xuyên và kịp thời với các cơ quan báo chí.
- Tăng cường việc xây dựng hệ thống phân phối, bán hàng đến tay người tiêu dùng, kết hợp với củng cố hệ thống chăm sóc người tiêu dùng, hướng dẫn sử dụng phân bón có hiệu quả, nhằm tăng năng suất cây trồng và bảo vệ môi trường.

9. Về tiết kiệm chống lãng phí:

- Thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong toàn Tổng Công ty trên cơ sở Chương trình hành động đã đề ra. Liên tục đánh giá để đảm bảo các hoạt động có hiệu quả thiết thực nhất.

Tựu chung lại, trong năm 2014, bên cạnh những thuận lợi sẵn có, PVFCCo. phải đối diện với không ít khó khăn, thử thách vì lý do khách quan và chủ quan. Tuy nhiên, bằng sự đồng tâm hiệp lực triển khai các nhiệm vụ của Ban Lãnh đạo và toàn thể CBCNV Tổng công ty với tiêu chí “Nhiệt huyết - Sáng tạo để Thành công”, PVFCCo. tiếp tục có một năm hoạt động hiệu quả, đặc biệt là thành công trong phát triển sản phẩm phân bón ra thị trường nước ngoài và bước đầu khẳng định thương hiệu trong lĩnh vực hóa chất.

Trên cơ sở những kết quả đạt được của năm 2014, tập thể CBCNV PVFCCo. cam kết sẽ nỗ lực phấn đấu để hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 do Đại hội đồng Cổ đông giao.

Kính báo cáo./.